

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Cao Thị C** – Sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Xóm K, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Và bị đơn: Anh **Trương Văn V** – Sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Xóm K, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị C và anh Trương Văn V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Cao Thị C và anh Trương Văn V thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Các con chung Trương Quốc V1, sinh ngày 29/11/1996, Trương Quốc V2, sinh ngày 25/7/1997 và Trương Quốc V3, sinh ngày 25/7/1997 đã trên 18 tuổi, trưởng thành và tự lập.

- **Về tài sản chung:** Chị Cao Thị C và anh Trương Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Cao Thị C và anh Trương Văn V thỏa thuận, nguyên đơn chị Cao Thị C chịu toàn bộ án phí DSST **150.000<sup>d</sup>** (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ trong số tiền **300.000<sup>d</sup>** (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại cho chị Cao Thị C **150.000<sup>d</sup>** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại mà chị C đã nộp theo biên lai thu số: 0006822, ngày 18/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hà Văn Đông**